**NGÀY SOẠN: 05/8/2022**

**TUẦN: 7**

**TIẾT: 13 + 14**

**CHƯƠNG IV: GÓC VÀ ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG**

**BÀI 1: CÁC GÓC Ở VỊ TRÍ ĐẶC BIỆT**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Nhận biết được các góc ở vị trí đặc biệt: hai góc kề bù, hai góc đối đỉnh.

- Nhận biết được hai góc đối đỉnh thì bằng nhau.

- Nhận biết hai đường thẳng vuông góc.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

**\* Năng lực riêng:**

- Tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học; sử dụng công cụ, phương tiện toán học.

- Vận dụng tính chất của góc đối đỉnh và kề bù trong việc tính toán các số đo.

**3. Phẩm chất:**

- Có ý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.

- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ; biết tích hợp toán học và cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- SGK, SGV, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, chuẩn bị đồ dùng dạy học.

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), ôn tập lại kiến thức cũ về góc, chuẩn bị đồ dùng học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp: (1 phút)**

- Kiểm tra sĩ số học sinh.

- Học sinh hát tập thể.

**2. Nội dung:**

**2.1. Kiểm tra bài cũ: (1 phút)**

- Kiểm tra bộ đồ dùng học tập của học sinh.

**2.2. Các hoạt động dạy học:**

**A. Khởi động (5 phút)**

*(Trong hoạt động này chính là phần đặt vấn đề để vào bài mới)*

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **a) Mục tiêu:**- HS có cơ hội trải nghiệm, thảo luận về hai góc kề nhau.- Tạo hứng thú cho HS, gợi động cơ học tập.**b) Phương pháp:**- Vấn đáp. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chiếu Slide, đặt vấn đề, dẫn dắt qua câu hỏi khởi động:*Trên mặt đồng hồ sau, em hãy quan sát hai góc: góc tạo bởi kim giờ và kim phút; góc tạo bởi kim phút và kim giây. Hai góc có có liên hệ gì đặc biệt?***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**GV nêu câu hỏi, HS trả lời; lớp nhận xét.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- GV gọi một vài HS phát biểu ý kiến.- Các HS khác chú ý nghe, nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới: “Để biết câu trả lời của chúng ta đúng hay sai, các góc liên hệ đặc biệt với nhau có những tính chất gì, chúng ta sẽ tìm hiểu bài hôm nay.”.**Bài 1: Các góc ở vị trí đặc biệt** |  |

**B. Hình thành kiến thức (38 phút)**

*(Trong hoạt động này giáo viên tổ chức các hoạt động ứng với đơn vị kiến thức trong bài để hình thành kiến thức cho học sinh, nếu hoạt động hình thành kiến thức nào vận dụng phương pháp BTNT thì ghi rõ)*

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Hoạt động 1: Hai góc kề bù****a) Mục tiêu:**- HS có cơ hội nhận biết hai góc kề bù và thực hành tìm góc về hai góc kề bù để rèn luyện kĩ năng đạt yêu cầu cần đạt.**b) Phương pháp:**- Vấn đáp, thuyết trình. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn, trao đổi và thực hiện *HĐKP1* vào vở cá nhân. (GV cho HS quan sát và nhận xét về đỉnh, cạnh, số đo góc của hai góc kề, tính tổng số đo hai góc kề bù)- GV dẫn dắt, gợi ý sau đó mời đại diện một vài HS trả lời miệng và trình bày bảng.- GV dẫn dắt, đặt câu hỏi, từ đó rút ra kết luận trong SGK:*Hai góc kề nhau là hai góc có một cạnh chung và không có điểm trong chung.**Hai góc bù nhau là hai góc có tổng số đo bằng 180o.**Hai góc vừa kề nhau, vừa bù nhau gọi là***hai góc kề bù.**- GV mời một vài HS đoc lại kết luận.- GV yêu cầu đọc, hiểu *Ví dụ 1,* GV hướng dẫn, phân tích sau đó HS tự trình bày lại vào vở.- GV lưu ý cho HS phần *Chú ý*:Nếu M là điểm trong của góc xOy thì  .- HS làm bài cá nhân hoàn thành Thực hành 1 thực hành tìm góc kề và góc kề bù, sau đó thảo luận cặp đôi trao đổi chéo đáp án. (GV hướng dẫn HS cách trình bày)- HS vận dụng kiến thức hoàn thành Vận dụng 1 vào vở. (Nhận biết hai góc kề bù khi  quan sát góc tạo bởi dao cắt Oy và mặt bàn xOz).- GV cho HS tìm thêm các ví dụ khác về hai góc kề bù trong thực tế:“*Em hãy tìm hình ảnh hai góc kề bù trong thực tế*”**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS theo dõi SGK, chú ý nghe, hiểu, hoàn thành bài tập vào vở theo yêu cầu.- HĐ cặp đôi: HS trao đổi, kiểm tra chéo đáp án và sửa sai cho nhau.- HĐ nhóm 4: HS tham gia trao đổi, thảo luận nhóm rồi tự hoàn thành vào vở cá nhân.- GV: giảng, hướng dẫn, phân tích, trình bày, quan sát và trợ giúp HS. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- Đại diện HS phát biểu trình bày miệng, trình bày bảng.- Lớp chú ý nghe, nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV tổng quát, nhận xét quá trình hoạt động của các HS, cho HS nhắc lại các khái niệm về hai góc kề nhau, hai góc bù nhau và hai góc kề bù. GV nhấn mạnh, phân biệt rõ cho HS hiểu. | **1. Hai góc kề bù***HĐKP1:* Quan sát hình 1. a) Hai góc và   có cạnh Oy chung, không có điểm trong chung.b) Có : ; ; So sánh:  c) Có:  **Kết luận:***Hai góc kề nhau là hai góc có một cạnh chung và không có điểm trong chung.**Hai góc bù nhau là hai góc có tổng số đo bằng 180o.**Hai góc vừa kề nhau, vừa bù nhau gọi là***hai góc kề bù.***Chú ý:*Nếu M là điểm trong của góc xOy thì*.***Thực hành 1:** Quan sát hình 5a) Các góc kề với  là:  b) Ta có: góc mOn và góc nOt là hai góc kề bù nên:c) Ta có: d) Ta có: góc tOz và góc zOm là hai góc kề bù nên:**Vận dụng 1:**Hai góc kề bù trong hình là góc xOy và góc yOz  |
| **Hoạt động 2: Hai góc đối đỉnh** **a) Mục tiêu:**- HS có cơ hội nhận biết hai góc đối đính và thực hành tìm góc đối đình để rèn luyện kĩ năng đạt yêu cầu cần đạt.**b) Phương pháp:**- Vấn đáp, thuyết trình, hoạt động nhóm. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, trao đổi và thực hiện *HĐKP2* vào vở cá nhân.- Từ đó GV giới thiệu định nghĩa của hai góc đối đỉnh.- GV lưu ý cho HS phần *Chú ý*:- GV yêu cầu đọc, hiểu *Ví dụ 2,* GV hướng dẫn, phân tích.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, trao đổi và thực hiện thực hành 2 vào vở cá nhân. * HS hoàn thành Thực hành 2, tìm các cặp góc đối đỉnh trên hình vẽ.
* GV cho các nhóm trả lời câu hỏi và cả lớp cùng nhau sửa bài.

- HS vận dụng kiến thức hoàn thành Vận dụng 2 vào vở. (Nhận biết hai góc đối đỉnh khi  quan sát góc tạo bởi hai chân chóng AB và CD của cái bàn xếp).**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS theo dõi SGK, chú ý nghe, hiểu, hoàn thành bài tập vào vở theo yêu cầu.- HĐ cặp đôi: HS trao đổi, kiểm tra chéo đáp án và sửa sai cho nhau.- GV: giảng, hướng dẫn, phân tích, trình bày, quan sát và trợ giúp HS. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- Đại diện HS phát biểu trình bày miệng, trình bày bảng.- Lớp chú ý nghe, nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV tổng quát, nhận xét quá trình hoạt động của các HS, cho HS nhắc lại các khái niệm về hai góc đối đỉnh. GV nhấn mạnh, phân biệt rõ cho HS hiểu. | **2. Hai góc đối đỉnh.***HĐKP2:* Quan sát hình 7. Góc có cạnh là Ox và Ot, đỉnh O. Góc có cạnh là Oz và Oy, đỉnh O. Ta có  và có mỗi cạnh của góc này là cạnh đối của một cạnh của góc kia.  và có chung đỉnh O.Định nghĩa: Hai góc đối đỉnh là hai góc mà mỗi cạnh của góc này là tia đối của một cạnh của góc kia.Chú ý: SGK trang 70.**Thực hành 2:*** Góc I1 đối đỉnh với góc I3.
* Góc I2 đối đỉnh với góc I4.
1. Vẽ góc xOy đối đỉnh với góc zOt

 c) * Cặp góc  trong hình 8a không phải là cặp góc đối đỉnh. Vì mỗi cạnh của góc này không phải là tia đối của một cạnh của góc kia.
* Cặp góc  trong hình 8b không phải là cặp góc đối đỉnh. Vì cạnh Mz không phải là tia đối của cạnh Mt.

Hai chân chống AB và CD của cái bản xếp ở Hình 9**Vận dụng 2:** Trong hình 9 có hai cặp góc đối đỉnh.* Góc DOA đối đỉnh với góc BOC.
* Góc DOB đối đỉnh với góc AOC.
 |
| **Hoạt động 3: Tính chất của hai góc đối đỉnh****a) Mục tiêu:**- Nhận biết được hai góc đối đỉnh thì bằng nhau. Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc.**b) Phương pháp:**- Vấn đáp, thuyết trình, hoạt động nhóm. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, trao đổi và thực hiện *HĐKP3* vào vở cá nhân.- GV cho hỏi hai cặp góc ;  nằm ở vị trí gì?- HS trả lời ở vị trí đối đỉnh.- GV cho HS rút ra tính chất của hai góc đối đỉnh.- GV yêu cầu HS đọc ví dụ 3, GV giải đáp thắc mắc cho HS.- GV cho HS hoạt động nhóm 4 để hoàn thành thực hành 3. - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, trao đổi và thực hiện vận dụng 3 vào vở cá nhân.* GV cho HS quan sát hình 13, biết góc O2 bằng 900. GV gọi HS đứng tại chỗ tính các góc O còn lại.
* GV cho HS nhận xét các góc O đó là góc gì?
* Từ đó GV rút ra được chú ý.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS theo dõi SGK, chú ý nghe, hiểu, hoàn thành bài tập vào vở theo yêu cầu.- HĐ cặp đôi: HS trao đổi, kiểm tra chéo đáp án và sửa sai cho nhau.- HĐ nhóm 4: HS tham gia trao đổi, thảo luận nhóm rồi tự hoàn thành vào vở cá nhân.- GV: giảng, hướng dẫn, phân tích, trình bày, quan sát và trợ giúp HS. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- Đại diện HS phát biểu trình bày miệng, trình bày bảng.- Lớp chú ý nghe, nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV tổng quát, nhận xét quá trình hoạt động của các HS, cho HS nhắc lại tính chất về hai góc đối đỉnh và hai đường thẳng vuông góc.  | **3. Tính chất của hai góc đối đỉnh***HĐKP3:* Quan sát hình 10. 1.

Hai góc  bằng nhau1.

Hai góc  bằng nhau**Tính chất:** Hai góc đối đỉnh thì bằng nhau.**Thực hành 3:** Quan sát hình 121. Góc đối đỉnh với góc yOv là góc uOz
2. Vì hai góc là hai góc đối đỉnh nên

**Vận dụng 3:**  Hình 12Ta có: Vì kề với nênChú ý: SGK/ 71* Hai đường thẳng a và b vuông góc với nhau ta kí hiệu: a ⊥ b.
 |

**C. Luyện tập (20 phút)**

*(Trong hoạt động này giáo viên tổ chức cho học sinh thực hiện hoạt động ôn lại kiến thức vừa học dưới dạng bài tập tự luận, trắc nghiệm hoặc vấn đáp trả lời lý thuyết kiến thức vừa học)*

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Hoạt động 4: Luyện tập****a) Mục tiêu:**- Học sinh củng cố được các kiến thức về hai góc kề nhau, kề bù, hai góc đối đỉnh.- Học sinh biết vận dụng các kiến thức đã học vào giải các bài tập.**b) Phương pháp:**- Giáo viên sử dụng phương pháp tự luận để hướng dẫn học sinh. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:*** GV cho học sinh làm bài tập 1, 2 trang 72 SGK.
* GV yêu cầu HS đọc đề và gợi ý cho HS cách làm câu b.
* GV cho HS nhắc lại khái niệm hai góc kề nhau, kể bù.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS: hoàn thành bài tập vào vở theo yêu cầu.- GV: hướng dẫn, phân tích, trình bày, quan sát và trợ giúp HS. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- Đại diện HS phát biểu trình bày miệng, trình bày bảng.- Lớp chú ý nghe, nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV nhận xét quá trình hoạt động của các HS, chốt lại kiến thức đúng cho HS. | **Bài 1:** Trang 72 SGK.1. Góc kề với
2. Vì kề với nên

Vì kề với nên**Bài 2:** Trang 72 SGKVì kề bù với nên |

**D. Vận dụng (23 phút)**

*(Trong hoạt động này giáo viên tổ chức hoạt động giúp học sinh vận dụng kiến thức vừa học ở mức độ vận dụng thấp hoặc vận dụng cao các bài tập, giải quyết một vấn đề khác trong chương trình hoặc vận dụng kiến thức vừa học giải quyết các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống hoặc vận dụng KT làm bài tập có nội dung thực tiễn)*

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Hoạt động 5: Vận dụng****a) Mục tiêu:**- Học sinh nhận biết phần tử thuộc (không thuộc) một tập hợp từ đó mô tả (viết) tập hợp đó.**b) Phương pháp:**- Giáo viên sử dụng phương pháp thảo luận nhóm và vấn đáp để hướng dẫn học sinh làm bài. |
|  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:*** GV cho học sinh làm bài tập 3,4 trang 72 SGK.
* GV yêu cầu HS đọc đề và gợi ý cho HS cách làm.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS: hoàn thành bài tập vào vở theo yêu cầu.- GV: hướng dẫn, phân tích, trình bày, quan sát và trợ giúp HS. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- Đại diện HS phát biểu trình bày miệng, trình bày bảng.- Lớp chú ý nghe, nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV nhận xét quá trình hoạt động của các HS, chốt lại kiến thức đúng cho HS. | **Bài 3:** Trang 72 SGKTa có:  Vì kề bù với nên**Bài 4:** Trang 72 SGK1. Ta có: a + 1320 = 1800 ( Kề bù )

 a = 1800 – 1320 = 480.Ta có: a = b = 1320 (Đối đỉnh) a = c = 480 (Đối đỉnh)1.

  Ta có: f + 210 = 1800 ( Kề bù ) f = 1800 – 210 = 1490 Ta có: f = d = 1490 ( Đối đỉnh ) e = 210 ( Đối đỉnh ) |
|  |  |

**E. Hướng dẫn tự học: (2 phút)**

*(Trong hoạt động này giáo viên tổ chức dặn dò, hướng dẫn bài tập về nhà có nội dung khó hoặc hướng dẫn học sinh làm sản phẩm theo yêu cầu như bài thuyết tình, vẽ sơ đồ tư duy, poster, sản phẩm STEM , …)*

| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| --- | --- |
| **a) Mục tiêu:**- Học sinh hoàn thành tất cả .**b) Phương pháp:**- Hướng dẫn, gợi ý học sinh các bài tập. |
| * GV cho HS hoàn thành các bài tập đã hướng dẫn.
 |  |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM**